

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm
tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025; trên cơ sở kết quả đạt được trong thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019-2021; để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; sau khi xem xét đề nghị của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 239/TTr-VPĐP ngày 18/8/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Chương trình OCOP), với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 để hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng nông thôn mới; tập trung phát triển các sản phẩm có thương hiệu, theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh, lợi thế về nguyên liệu địa phương, văn hóa và tri thức bản địa nhằm phát huy nội lực, sức sáng tạo, hình thành chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa gắn với cộng đồng theo hướng kinh tế tuần hoàn, bảo đảm hệ sinh thái bền vững.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là cấp xã trong triển khai Chương trình OCOP, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo, tinh thần hợp tác của các chủ thể và cộng đồng để thực hiện hiệu quả Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu Chương trình OCOP của Trung ương và thực tế tại địa phương, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Chương trình.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, nhất là cấp huyện, xã trong việc triển khai thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa); thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững, trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn, bảo tồn các giá trị văn hóa, quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan và môi trường nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu ít nhất toàn tỉnh có ít nhất 150 sản phẩm OCOP (sản phẩm mới) được công nhận đạt từ 03 sao trở lên;
- Củng cố, nâng cấp 02 sản phẩm OCOP đã đạt 05 sao và phát triển mới ít nhất 04 sản phẩm OCOP đạt 05 sao;
- Củng cố và nâng cấp ít nhất 50% sản phẩm OCOP đã được đánh giá và phân hạng; ưu tiên phát triển sản phẩm OCOP gắn với thương hiệu sản phẩm, phát triển dịch vụ du lịch nông thôn;
- Ưu tiên phát triển các HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa, phần đầu ít nhất có 70% chủ thể OCOP là hợp tác xã, 20% chủ thể là doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Có ít nhất 30% các chủ thể OCOP xây dựng được chuỗi giá trị theo hướng kinh tế tuần hoàn, OCOP xanh gắn với vùng nguyên liệu ổn định; trong đó ưu tiên các sản phẩm OCOP đã được đánh giá và phân hạng.
- Tỷ lệ lao động được đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ phù hợp làm việc tại các chủ thể OCOP đạt tối thiểu 20%; phần đầu có ít nhất 40% chủ thể OCOP là nữ, ít nhất 20% chủ thể OCOP là người dân tộc thiểu số điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Có ít nhất 80% chủ thể OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại (hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi, sàn giao dịch thương mại điện tử...); tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp ít nhất 01 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về sản phẩm OCOP, Chương trình OCOP; đào tạo tập huấn kiến thức về Chương trình OCOP.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về Chương trình OCOP thường xuyên, liên tục thông qua các phương tiện thông tin đại chúng từ trung ương đến cấp xã, thôn, gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, qua các

Cổng thông tin điện tử (website), truyền thông mạng xã hội, tạp chí, bản tin, chuyên đề, tài liệu (sổ tay, cẩm nang...), hệ thống loa truyền thanh,...; xây dựng pano, áp phích, khẩu hiệu về Chương trình OCOP tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí viết bài tuyên truyền, xây dựng clip, phóng sự tuyên truyền về Chương trình OCOP.

- Tập trung nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho các tổ chức kinh tế khu vực nông thôn, các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ thể OCOP, các đơn vị phân phối, người tiêu dùng thông qua các hội nghị triển khai Chương trình OCOP.

- Khuyến khích sử dụng sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của tỉnh làm tặng phẩm cho du khách, làm quà tặng trong các dịp lễ, tết, hội nghị, hội thảo,... gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới.

2. Tổ chức bộ máy và đào tạo nguồn nhân lực

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ triển khai Chương trình OCOP và chất lượng công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP các cấp. Kiện toàn, bổ sung nhiệm vụ tổ chức triển khai Chương trình OCOP theo tổ chức bộ máy của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực về quản trị, marketing cho các bộ quản lý, điều hành của các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở/hộ sản xuất; đào tạo kỹ năng làm nông nghiệp cho thành viên, đào tạo lao động gắn với nhu cầu sản xuất sản phẩm OCOP.

3. Quy hoạch và phát triển các vùng nguyên liệu nông sản đặc trưng gắn với sản phẩm OCOP

- Quy hoạch gắn với bảo tồn, phát triển các vùng nguyên liệu nông sản, dược liệu đặc trưng được cấp mã số vùng trồng, theo hướng sản xuất hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, đảm bảo an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc dựa trên lợi thế về điều kiện tự nhiên, văn hóa sản xuất của người dân, góp phần phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tổ chức sản xuất theo quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, an toàn thực phẩm gắn với phát triển chế biến, hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, chất lượng và an toàn, thân thiện mới môi trường.

- Xây dựng các mô hình du lịch nông nghiệp trải nghiệm, nông nghiệp sinh thái gắn với vùng nguyên liệu, sản phẩm OCOP đặc trưng theo vùng, miền.

4. Tập trung chuẩn hóa và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế và điều kiện của địa phương

- Tổ chức triển khai Chu trình OCOP thường niên linh hoạt, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của sản phẩm, phát huy các điều kiện về nguồn nguyên liệu,

lao động địa phương, lợi thế về chất lượng sản phẩm; khuyến khích các chủ đề ưu tiên gắn với kế hoạch, nhiệm vụ hàng năm.

- Đẩy mạnh chuẩn hóa sản phẩm gắn với lợi thế và điều kiện của từng địa phương, bao gồm:

+ Các đặc sản, sản phẩm truyền thống gắn với lợi thế về điều kiện sản xuất, giá trị văn hóa địa phương, đặc biệt là sản phẩm các làng nghề, nghề truyền thống, dịch vụ du lịch nông thôn.

+ Các sản phẩm mới hình thành dựa trên ứng dụng khoa học công nghệ, nền tảng lợi thế của địa phương, có chất lượng nổi trội, đặc sắc, trong đó ưu tiên: (i) Sản phẩm tiêu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống được nghệ nhân, cộng đồng sáng tạo; (ii) Sản phẩm được chế biến, chế biến sâu từ sản phẩm đặc sản, nguyên liệu địa phương và tri thức bản địa; (iii) Sản phẩm có đóng góp vào bảo tồn văn hóa truyền thống.

- Phát triển sản phẩm OCOP theo 6 nhóm, ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ đặc sắc, truyền thống và có lợi thế ở mỗi địa phương, theo hướng phát huy nội lực (trí tuệ sáng tạo, lao động, nguyên liệu, văn hóa địa phương...), gia tăng giá trị, gắn với phát triển cộng đồng:

+ Đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ, quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm OCOP.

+ Sản xuất theo quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, chất lượng và an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu của thị trường; xây dựng các mô hình phát triển vùng nguyên liệu gắn với sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị.

- Nâng cấp và hoàn thiện sản phẩm đã được đánh giá, phân hạng (đạt 3 sao trở lên) gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu:

+ Sản phẩm đã được đánh giá, phân hạng: Tiếp tục hỗ trợ các chủ thể nâng cấp, hoàn thiện sản phẩm, tập trung đổi mới cải thiện công nghệ, quy trình kỹ thuật; mở rộng vùng nguyên liệu tại địa phương; quản lý chất lượng sản phẩm; hoàn thiện bao bì, nhãn mác theo quy định, phù hợp với yêu cầu của thị trường.

+ Sản phẩm tiềm năng: Tập trung hỗ trợ, rà soát, lựa chọn sản phẩm gắn với lợi thế, thế mạnh của địa phương, ưu tiên các ý tưởng sản phẩm mới, đặc biệt là sản phẩm chế biến, chế biến sâu, sản phẩm nghề, làng nghề truyền thống; hỗ trợ hình thành và triển khai phương án sản xuất kinh doanh để phát triển sản phẩm hàng hóa theo chuỗi giá trị; xây dựng liên kết sản xuất gắn với vùng nguyên liệu địa phương; hỗ trợ cơ sở hạ tầng nhà xưởng, máy móc, thiết bị chế biến sản phẩm; hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý chất lượng; xây dựng bao bì, nhãn mác, đăng ký sở hữu trí tuệ cho sản phẩm.

5. Hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ, tăng cường chuyển đổi số cho sản phẩm OCOP

- Hỗ trợ đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ, quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm OCOP nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm OCOP, đặc biệt là các sản phẩm đã được công nhận đạt sao.

- Đẩy mạnh chuyển giao ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, kết nối thị trường, truy xuất nguồn gốc, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin; khoa học xã hội và nhân văn trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn, bảo tồn giá trị văn hóa bản địa.

- Thúc đẩy áp dụng các giải pháp về bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ (chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận) cho sản phẩm OCOP, đặc biệt là các sản phẩm OCOP cấp quốc gia.

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP (xây dựng hồ sơ và quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP, số hóa quá trình tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm, phân hạng sản phẩm,...); số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị sản phẩm OCOP.

- Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream), đặc biệt cho các sản phẩm có quy mô nhỏ, sản phẩm đặc sản vùng miền, địa phương.

- Triển khai sáng kiến “Mỗi nông dân là một thương nhân” nhằm tối ưu hóa ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, thương mại sản phẩm OCOP.

6. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho các chủ thể OCOP

- Tăng cường năng lực cho chủ thể OCOP về năng lực cộng đồng và tinh thần hợp tác; đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, kỹ năng quản trị; đổi mới, sáng tạo về sản phẩm; quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; kỹ năng về thiết kế bao bì, ghi nhãn và mẫu mã sản phẩm; sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị, tăng cường sử dụng và khai thác thương hiệu cộng đồng các sản phẩm từ khu vực nông thôn.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn với chuỗi liên kết giá trị sản phẩm OCOP.

- Tập trung đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ các hộ, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ hợp tác có sản phẩm tham gia chương trình OCOP mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường, phấn đấu phát triển, thành lập các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả.

- Thúc đẩy phong trào phụ nữ, thanh niên khởi nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp gắn với phát triển sản phẩm OCOP.

7. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP

- Thử nghiệm và nhân rộng các mô hình điểm bán hàng OCOP, Trung tâm trưng bày và giới thiệu sản phẩm OCOP đồng bộ, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với khai thác lợi thế về du lịch nông thôn.
- Tích cực tham gia các Hội chợ, triển lãm sản phẩm OCOP; thúc đẩy hệ thống thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online), đặc biệt đối với các sản phẩm có quy mô nhỏ, sản phẩm đặc sản địa phương.
- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP, đặc biệt là các sản phẩm OCOP quốc gia; đẩy mạnh kết nối mạng lưới sản phẩm OCOP trong nước và quốc tế.

8. Tăng cường quản lý, giám sát sản phẩm OCOP

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát sản phẩm OCOP, đặc biệt là sản phẩm OCOP sau khi được đánh giá, công nhận, đảm bảo điều kiện sản xuất, chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm.
- Tăng cường quản lý việc sử dụng logo quy chuẩn của Chương trình OCOP đối với các chủ thể có sản phẩm đạt sao OCOP và trong các hoạt động truyền thông, thông tin tuyên truyền về Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh.

9. Huy động nguồn lực

- Ưu tiên huy động nguồn lực về vốn, đất đai, lao động, nguyên vật liệu, máy móc, công nghệ của chủ thể OCOP.
- Lồng ghép hiệu quả nguồn kinh phí từ các chương trình/đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, khuyến nông, khuyến công và các chương trình, dự án khác có liên quan.
- Hỗ trợ chủ thể OCOP tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng thông qua các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định.

10. Tăng cường vai trò của cộng đồng trong phát triển sản phẩm OCOP

- Nâng cao vai trò của các hội/hiệp hội trong triển khai Chương trình OCOP, khai thác và phát triển sản phẩm của địa phương gắn với bảo tồn sản phẩm, kỹ năng truyền thống, danh tiếng của cộng đồng.
- Đẩy mạnh giám sát của cộng đồng về sản phẩm, chất lượng sản phẩm, phát triển vùng nguyên liệu; duy trì sự đặc sắc, nét văn hóa của các sản phẩm địa phương; thúc đẩy sự tham gia và có cơ chế chia sẻ lợi ích phù hợp của cộng đồng vào sản xuất, chế biến sản phẩm OCOP; phát triển vùng sản xuất nguyên liệu, sử dụng lao động địa phương.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC

Nguồn lực thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 3485/QĐ-UBND ngày

28/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2019 - 2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này các Sở, ban, ngành, đoàn thể theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025 và hằng năm, gắn với các chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị nhằm đạt các mục tiêu đã đề ra; xong trước 15/9/2022.

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), cả năm (trước ngày 15/12) tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh) để tổng hợp chung.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025. thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình OCOP ở các huyện, thành phố; tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

- Chỉ đạo việc hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức kinh tế thực hiện tốt quy định đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm, công bố hoặc tự công bố chất lượng sản phẩm thuộc lĩnh vực quản lý. Hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP trong các làng nghề truyền thống.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí, huy động nguồn lực thực hiện Chương trình OCOP.

- Chỉ đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

- + Tham mưu văn bản chỉ đạo và hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng, triển khai Chương trình OCOP hàng năm; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình OCOP ở các huyện, thành phố.

- + Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai Chu trình OCOP thường niên linh hoạt, hiệu quả. Chủ trì tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ triển khai Chương trình OCOP các cấp và các chủ thể tham gia Chu trình OCOP hàng năm.

- + Là cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh; Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức đánh giá, xếp hạng và công bố sản phẩm OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan đánh giá, tổng kết thực hiện Đề án OCOP giai đoạn 2019 - 2025.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ các nguồn vốn (ngân sách Trung ương và tỉnh) thực hiện Chương trình vào Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí chi sự nghiệp (lồng ghép các Chương trình, dự án liên quan) để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch OCOP theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

5. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai, giám sát việc thực hiện quy định về quản lý hệ thống phân phối hàng hóa, các trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hỗ trợ các tổ chức kinh tế phát triển sản phẩm, (hỗ trợ công tác thiết kế mẫu mã sản phẩm, hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn khuyến công,...); phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát các sản phẩm OCOP lưu thông trên thị trường; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm OCOP tại các hội chợ thường niên trong tỉnh và ngoài tỉnh; giới thiệu, tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường; thiết lập thị trường gắn với tiêu thụ sản phẩm; hình thành các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các khu vực đông dân cư, khu vực phát triển du lịch, các trung tâm thương mại. Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể tham gia tập huấn kỹ năng bán hàng trực tuyến, quảng bá, giới thiệu trên sàn thương mại điện tử.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố hỗ trợ đăng ký bảo hộ, phát triển tài sản trí tuệ, triển khai áp dụng các mô hình quản lý chất lượng tiên tiến, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thực thi, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến các sản phẩm OCOP;

- Hướng dẫn đăng ký mã số, mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc, ghi nhãn hàng hóa; triển khai, giám sát việc thực hiện quy định về quản lý tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm OCOP theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Tổng hợp nhu cầu về ứng dụng công nghệ trong chế biến và bảo quản sản phẩm, cung cấp thông tin, hỗ trợ tư vấn về chính sách cho các chủ thể sản xuất tham gia Chương trình trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn các tổ chức, đơn vị sản xuất quy định về công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký lưu hành, tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm đối với các sản phẩm do ngành y tế quản lý.

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan hỗ trợ phát triển, quảng bá, xúc tiến các sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với Chương trình OCOP; xây dựng các tour, tuyến, điểm du lịch gắn với nông nghiệp và nông thôn mới; tạo điều kiện để các sản phẩm OCOP tiêu biểu tham gia các sự kiện văn hóa, du lịch trong và ngoài tỉnh. Phối hợp triển khai các hoạt động thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, đánh giá đối với câu chuyện sản phẩm trong Chương trình OCOP.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các địa phương hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình OCOP thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trong tỉnh, cơ quan quản lý, vận hành website, hệ thống truyền thanh cơ sở,... đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chương trình OCOP, thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu tại các địa phương trong thực hiện Chương trình OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố, Bưu điện tỉnh Thái Nguyên, Chi nhánh Bưu chính Viettel Thái Nguyên và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai Kế hoạch 177/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh, chỉ đạo Bưu điện tỉnh Thái Nguyên, Chi nhánh Bưu chính Viettel Thái Nguyên phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức các hoạt động hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, địa phương xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với phát triển các sản phẩm OCOP của tỉnh đảm bảo mục tiêu Chương trình.

12. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề nghị UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh theo quy định.

13. Sở Ngoại vụ

- Tham mưu, đề xuất với Bộ Ngoại giao chỉ đạo các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài hỗ trợ tìm hiểu kinh nghiệm của các nước trong xây dựng và phát triển mạng lưới sản phẩm OCOP, phối hợp quảng bá, giới thiệu và xúc tiến xuất khẩu các sản phẩm OCOP.

- Đề xuất sử dụng sản phẩm OCOP của tỉnh để làm quà biếu, quà tặng trong các hoạt động đối ngoại, các sự kiện cấp tỉnh, cấp quốc gia, cấp ngành thuộc phạm vi phụ trách.

14. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ việc thành lập mới các Hợp tác xã và phát triển phát triển các sản phẩm OCOP; Hỗ trợ nâng cao trình độ quản lý và điều hành cho Hội đồng quản trị, Giám đốc Hợp tác xã.

15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai các chính sách tín dụng, trong đó chú trọng triển khai các chính sách phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; tập trung nguồn vốn cho vay đối với ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển, đẩy mạnh cho vay doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất phát triển sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế của địa phương theo chuỗi giá trị; kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, các đối tượng của Chương trình OCOP tiếp cận nguồn vốn tín dụng theo đúng quy định của pháp luật.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tăng cường công tác phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia Chương trình OCOP, với khả năng và điều kiện của mình, gắn với nội dung Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua yêu nước khác của các tổ chức chính trị - xã hội phát động ở cộng đồng dân cư.

- Hỗ trợ, hướng dẫn, thúc đẩy phong trào nông dân, phụ nữ, thanh niên khởi nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp gắn với phát triển sản phẩm OCOP.

17. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

18. Các Trường Đại học, tổ chức nghiên cứu, tư vấn

Tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hỗ trợ đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển sản phẩm OCOP phù hợp với định hướng, nội dung Chương trình.

19. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Kiện toàn bộ máy chỉ đạo, quản lý, điều hành, ban hành các văn bản quản lý, điều hành, chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Bố trí nguồn lực từ ngân sách huyện, lồng ghép các Chương trình, dự án để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình OCOP trên địa bàn.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình OCOP hàng năm và giai đoạn trên địa bàn theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, trong đó ưu tiên phát triển, tiêu chuẩn hoá, nâng hạng sản phẩm chủ lực; thúc đẩy phát triển du lịch nông thôn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ chủ thể đăng ký ý tưởng sản phẩm, lập hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng và nâng hạng sản phẩm OCOP hàng năm.

- Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, quản lý chứng nhận sản phẩm OCOP, sử dụng logo, biểu trưng theo quy định, đảm bảo an toàn, chất lượng sản phẩm OCOP; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về cơ quan thường trực Chương trình OCOP của tỉnh (Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh).

- Chỉ đạo UBND cấp xã đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình OCOP đến toàn thể người dân, các tổ chức kinh tế xã hội thấy được lợi ích, giá trị kinh tế khi thực hiện Chương trình OCOP tại địa phương; đồng thời rà soát, khuyến khích, hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký và chuẩn bị hồ sơ tham gia dự thi đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP hàng năm theo đúng quy định.

20. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Phân công cán bộ phụ trách triển khai Chương trình OCOP cấp xã.

- Tham gia vào các hoạt động triển khai Chương trình OCOP cấp xã theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh; chủ động rà soát các sản phẩm tiềm năng trên địa bàn và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình.

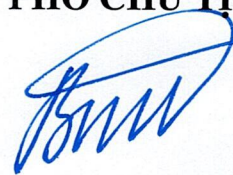
- Chủ động tuyên truyền cho các tổ chức kinh tế, người dân về ý nghĩa, các chính sách hỗ trợ của Chương trình OCOP, tích cực hỗ trợ, tư vấn cho các tổ chức kinh tế chuẩn bị hồ sơ, tài liệu tham gia Chương trình OCOP.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./. *Tiến*

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VP ĐP NTM Trung ương;
- UB MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng ĐP NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CNN&XD, TH. *X*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình